

迁都詔

昔商家至盘庚五迁。周室造成王三徙。岂三代之数君徇于己私。妄自迁徙。以其图大宅中。为亿万世子孙之计。上遵天命。下因民志。苟有便辄改。故因祚延长。风俗富阜。而丁黎二家。乃徇己私。忽天命。罔蹈商周之迹。常安厥邑于兹。致世代弗长。算数短促。百姓耗损。万物失宜。朕甚痛之。不得不徙。

况高王故都大罗城。宅天地区域之中。得龙蟠虎踞之势。正南北东西之位。便江山向背之宜。其地广而坦平。版土高而爽垲。民居康宁。物产之富。遍览越邦。斯为胜地。诚四方辐辏之要会。为万世帝王之上都。

朕欲因此地利以定厥居。卿等如何。

Thiên Đô Chiếu

Tích Thương gia chí Bàn Canh ngũ thiên, Chu thất đãi Thành Vương tam tị. Khởi Tam Đại chi sở quân tuần vu kỷ tư, vọng tự thiên tị. Dĩ kỳ đồ đại trạch trung, vi ức vạn thế tử tôn chi kế; thượng căn thiên mệnh, hạ nhân dân chí, cầu hữu tiện triếp cải. Cổ quốc tộ diên trường, phong tục phú phú. Nhi Đinh Lê nhị gia, nãi tuần kỷ tư, hốt thiên mệnh, vông đạo Thương Chu chi tích, thường an quyết áp vu tư, trí thế đại phát trường, toán số đoán xúc, bách tín hao tổn, vạn vật thất nghi. Trầm thậm thống chi, bất đắc bất tị.

Huống Cao Vương cố đô Đại La thành, trạch thiên địa khu vực chi trung; đắc long bàn hổ cứ chi thế. Chính Nam Bắc Đông Tây chi vị; tiện giang sơn hướng bội chi nghi. Kỳ địa quảng nhi thần bình, quyết thổ cao nhi sáng khải. Dân cư miệt hân điểm chi khôn; vạn vật cực phồn phú chi phong. Biển lăm Việt bang, tư vi thắng địa. Thành tứ phương bức thâu chi yếu hội; vi vạn thế đế vương chi thượng đô.

Trẫm dục nhân thử địa lợi dĩ định quyết cư, khanh đẳng như hà ?

Chiếu dời đô

Xưa nhà Thương đến vua Bàn Canh năm lần dời đô; nhà Chu đến vua Thành Vương cũng ba lần dời đô. Phải đâu các vua thời Tam Đại theo ý riêng mình mà tự tiện chuyển dời ? Chỉ vì muốn đóng đô ở nơi trung tâm, mưu toan nghiệp lớn, tính kế muôn đời cho con cháu; trên vâng mệnh trời, dưới theo ý dân, nếu thấy thuận tiện thì thay đổi. Cho nên vận nước lâu dài, phong tục phồn thịnh. Thế mà hai nhà Đinh, Lê lại theo ý riêng mình, khinh thường mệnh trời, không noi theo dấu cũ của Thương, Chu, cứ đóng yên đô thành ở nơi đây, khiến cho triều đại không được lâu bền, số vận ngắn ngủi, trăm họ phải hao tổn, muôn vật không được thích nghi. Trẫm rất đau xót về việc đó, không thể không dời.

Huống gì thành Đại La, kinh đô cũ của Cao Vương: ở vào nơi trung tâm trời đất; được thế rồng cuộn hổ ngồi. Đã đúng ngôi Nam Bắc Đông Tây; lại tiện hướng nhìn sông dựa núi. Địa thế rộng mà bằng; đất đai cao mà thoáng. Dân cư khỏi chịu cảnh khốn khổ ngập lụt; muôn vật cũng rất mực phong phú tốt tươi. Xem khắp nước Việt ta, chỉ nơi này là thắng địa. Thật là chốn tụ hội trọng yếu của bốn phương đất nước; cũng là nơi kinh đô bậc nhất của đế vương muôn đời.

Trẫm muốn dựa vào sự thuận lợi của đất ấy để định chỗ ở. Các khanh nghĩ thế nào ?

-- Nguyễn Đức Vân

Chú thích:

Lý Công Uẩn viết bài chiếu này để tỏ ý định dời đô từ Hoa Lư (là nơi ẩm thấp, chật hẹp) ra thành Đại La. Tương truyền khi thuyền vua đến dưới thành thì có điềm tốt: con rồng vàng bay lên, vua nhân đó đổi tên thành ra Thăng Long.

Bản Canh: vua thứ mười bảy của nhà Thương, một triều đại rất xưa trong lịch sử Trung Quốc; năm lần dời đô nói việc các vua nhà Thương dời đô từ đất Bặc (Thương Khâu, Hà Nam) sang đất Hiêu (Huỳnh Trách, Hà Nam), đất Tương (An Dương, Hà Nam), đất Canh (Hà Tân, Sơn Tây), đất Hình (Hình Đài, Hà Bắc), rồi đất Ân (Yển Sư, Hà Nam).

Thành Vương: vua thứ ba nhà Chu, triều đại kế tiếp nối nhà Thương; ba lần dời đô nhắc đến việc Chu Văn Vương dựng nghiệp ở đất Kỳ (Thiểm Tây), Chu Vũ Vương dời đô đến Trường Yên (cũng Thiểm Tây), và Chu Thành Vương lại dời đô sang Lạc Ấp (Hà Nam). Thật ra, phải nói hai lần dời đô mới đúng !

Tam Đại: tên chung chỉ ba triều đại cổ ở Trung Quốc -- nhà Hạ do Vũ sáng lập, nhà Thương do Thành Thang dựng lên, và nhà Chu do Chu Văn Vương khởi thủy.

nơi đây: ý chỉ Hoa Lư, kinh đô của nhà Đinh do Đinh Bộ Lĩnh sáng lập và nhà Tiền Lê do Lê Hoàn sáng lập. Lúc Lý Công Uẩn mới lên ngôi, kinh đô của nhà Lý vẫn còn ở đó.

Cao Vương: tức viên quan cai trị nhà Đường Cao Biền, tên tự Thiên Lý, làm đô hộ sứ châu Giao từ 864 đến 875. Cao Biền xây thành Đại La thuộc vùng đất Hà Nội khoảng năm 866. Tương truyền Cao Biền giỏi địa lý, tướng số, bùa phép, có tài vẫy đạu thành binh và biết trấn yểm các nơi có long khí.